

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM TP. HỒ CHÍ MINH**

---

**Nguyễn Thị Tú Như**

**THỂ LOẠI PHÓNG SỰ VIỆT NAM  
TỪ 1975 ĐẾN NAY  
(QUA MỘT SỐ TÁC GIẢ TIÊU BIỂU)**

**LUẬN VĂN THẠC SĨ VĂN HỌC**

Thành phố Hồ Chí Minh - 2013

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM TP. HỒ CHÍ MINH**

---

**Nguyễn Thị Tú Như**

**THỂ LOẠI PHÓNG SỰ VIỆT NAM  
TỪ 1975 ĐẾN NAY  
(QUA MỘT SỐ TÁC GIẢ TIÊU BIỂU)**

Chuyên ngành: Lí luận văn học  
Mã số: 60 22 32

**LUẬN VĂN THẠC SĨ VĂN HỌC**

**NGƯỜI HƯỚNG DẪN KHOA HỌC:  
TS. NGUYỄN HOÀI THANH**

Thành phố Hồ Chí Minh - 2013

## LỜI CAM ĐOAN

Tôi tên: Nguyễn Thị Tú Như

Sau hai năm học tập tại trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh, được sự đồng ý của Phòng sau Đại học cùng với sự tận tâm hướng dẫn của thầy TS. Nguyễn Hoài Thanh tôi đã tiến hành khảo sát, nghiên cứu và hoàn thành đề tài: “*Thể loại phóng sự Việt Nam từ 1975 đến nay (Qua một số tác giả tiêu biểu)*”. Tôi xin cam đoan kết quả nghiên cứu của đề tài chưa từng được công bố ở công trình khoa học nào khác.

Học viên thực hiện

Nguyễn Thị Tú Như

## MỤC LỤC

<b>LỜI CAM ĐOAN .....</b>	<b>1</b>
<b>MỤC LỤC .....</b>	<b>2</b>
<b>MỞ ĐẦU.....</b>	<b>4</b>
1. Lí do chọn đề tài .....	4
2. Lịch sử vấn đề.....	5
3. Đối tượng, phạm vi nghiên cứu.....	8
4. Phương pháp nghiên cứu.....	9
5. Những đóng góp của luận văn .....	10
<b>Chương 1: DIỆN MẠO CHUNG CỦA THỂ LOẠI PHÓNG SỰ VIỆT NAM TỪ 1975 ĐẾN NAY.....</b>	<b>11</b>
1.1. Một số quan niệm về thể loại phóng sự trước đây và hiện nay .....	11
<i>1.1.1. Quan niệm chung về thể loại phóng sự.....</i>	<i>11</i>
<i>1.1.2. Quan niệm về thể loại phóng sự trước 1975 ở Việt Nam.....</i>	<i>15</i>
<i>1.1.3. Quan niệm về thể loại phóng sự từ sau 1975 ở Việt Nam .....</i>	<i>17</i>
1.2. Hoàn cảnh xã hội, văn học và báo chí từ 1975 đến nay .....	21
<i>1.2.1. Hoàn cảnh xã hội sau 1975.....</i>	<i>21</i>
<i>1.2.2. Sự phát triển chung của văn học sau 1975 .....</i>	<i>23</i>
<i>1.2.3. Sự phát triển chung của báo chí sau 1975 .....</i>	<i>26</i>
1.3. Quá trình vận động, phát triển của phóng sự Việt Nam từ 1975 đến nay.....	29
<i>1.3.1. Phóng sự giai đoạn 1975 đến 1986.....</i>	<i>29</i>
<i>1.3.2. Phóng sự giai đoạn 1986 đến 1995 .....</i>	<i>32</i>
<i>1.3.3. Phóng sự giai đoạn 1995 đến nay.....</i>	<i>35</i>
<b>Chương 2: ĐẤT NƯỚC, XÃ HỘI, CON NGƯỜI TRONG PHÓNG SỰ VIỆT NAM TỪ 1975 ĐẾN NAY .....</b>	<b>43</b>
2.1. Một cái nhìn thẳng thắn về hiện thực đất nước .....	44
<i>2.1.1. Những sai lầm trong sản xuất nông nghiệp.....</i>	<i>44</i>
<i>2.1.2. Những bất công trong quản lý đời sống .....</i>	<i>48</i>
<i>2.1.3. Sự cần thiết phải bảo tồn nguồn tài nguyên của đất nước.....</i>	<i>57</i>

<b>2.2. Một cái nhìn sâu sắc về đời sống xã hội .....</b>	<b>62</b>
<i>2.2.1. Những bức tranh đen tối về tệ nạn xã hội.....</i>	<i>63</i>
<i>2.2.2. Những mảng hiện thực phức tạp trong đời sống.....</i>	<i>67</i>
<i>2.2.3. Những gam màu tươi sáng của đời sống.....</i>	<i>71</i>
<b>2.3. Một cái nhìn đậm chất nhân văn về hiện thực con người.....</b>	<b>72</b>
<i>2.3.1. Số phận người lính sau chiến tranh .....</i>	<i>72</i>
<i>2.3.2. Những con người bất hạnh .....</i>	<i>77</i>
<i>2.3.3. Những con người giàu đức hy sinh, vượt lên hoàn cảnh.....</i>	<i>83</i>
<b>Chương 3: MỘT SỐ ĐẶC ĐIỂM NGHỆ THUẬT CỦA PHÓNG SỰ VIỆT NAM TỪ 1975 ĐẾN NAY .....</b>	<b>87</b>
<b>3.1. Cái tôi thẩm định hiện thực với giọng điệu phong phú.....</b>	<b>87</b>
<i>3.1.1. Cái tôi thẩm định hiện thực.....</i>	<i>88</i>
<i>3.1.2. Cái tôi với giọng điệu phong phú .....</i>	<i>92</i>
<b>3.2. Tăng cường tính thông tin thời sự, giảm thiểu về dung lượng .....</b>	<b>96</b>
<i>3.2.1. Sự tăng cường tính thông tin sự kiện .....</i>	<i>97</i>
<i>3.2.2. Sự giảm thiểu về dung lượng, số trang.....</i>	<i>102</i>
<b>3.3. Sự kết hợp giữa ngôn ngữ văn học và báo chí.....</b>	<b>106</b>
<i>3.3.1. Ngôn ngữ giàu chất văn học .....</i>	<i>106</i>
<i>3.3.2. Ngôn ngữ mang tính thông tấn báo chí.....</i>	<i>110</i>
<b>KẾT LUẬN .....</b>	<b>115</b>
<b>TÀI LIỆU THAM KHẢO .....</b>	<b>117</b>

## MỞ ĐẦU

### 1. Lí do chọn đề tài

Phóng sự là một trong những thể loại giữ vai trò tiên phong không kém gì tiểu thuyết và truyện ngắn trong việc chiếm lĩnh, phản ánh hiện thực. Với lợi thế tái hiện thực tại ở thể trực tiếp, thể phóng sự giúp độc giả nắm bắt hiện thực một cách đầy đủ, chính xác nhất.

Từ sau 1975 đến nay phóng sự vẫn là thể loại đi đầu trong việc tái hiện hiện thực với góc nhìn trực diện. Nó không ngần ngại đi đến tận cùng ngõ hẻm chật hẹp nhất của hiện thực cũng như quá trình tồn tại, phát triển không tách rời với từng bước đi của xã hội, với sự chuyển mình của nền văn học Việt Nam. Hiện thực đất nước chuyển từ tâm thế thời chiến sang thời bình, đến hội nhập, phát triển đã khẳng định được vị trí của mình cùng bạn bè khắp năm châu trong tất cả mọi lĩnh vực. Bên cạnh những thành công nhất định đã đạt được trên con đường hiện đại hóa đất nước thì xã hội chúng ta đã và đang phát sinh không ít những vấn đề bất cập từ sau 1975 đến nay. Thực trạng ấy rất cần đến những cây bút xông xáo, không ngại gian lao, hiểm nguy tiếp cận, phản ánh để làm nên những tác phẩm phóng sự đặc sắc đủ sức cảnh tỉnh một hiện tại. Với đặc trưng vốn có của thể loại, phóng sự trở thành một lăng kính khách quan nhất trong việc phản ánh hiện thực. Nếu như phóng sự báo chí là thể tài đặc dụng, và nó tồn tại như dĩ nhiên cần có để đáp ứng nhu cầu nắm bắt thông tin xã hội hàng ngày của nhân loại thì phóng sự văn học cũng là thể loại đáp ứng được nhu cầu thông tin nóng hổi, trực tiếp nhất nhưng ẩn đằng sau hàm lượng thông tin ấy nó còn chứa đựng cả giá trị nghệ thuật tạo tác nên tác phẩm văn chương. Nhằm hướng đến khẳng định giá trị cũng như những đóng góp nhất định của phóng sự từ sau 1975 đến nay nên người viết đã chọn

đề tài: “*Thể loại phóng sự Việt Nam từ 1975 đến nay (Qua một số tác giả tiêu biểu)*”.

## 2. Lịch sử vấn đề

Trong quá trình vận động, phát triển thể loại phóng sự luôn nhận được sự quan tâm đồng đảo của độc giả đến những nhà nghiên cứu. Riêng giai đoạn phóng sự Việt Nam từ 1975 đến nay được các nhà nghiên cứu như: Phan Cự Đệ, Nguyễn Ngọc, La Khắc Hòa,... nhìn nhận, xem xét, đánh giá ở nhiều góc độ khác nhau về những đóng góp tích cực của thể loại này trên văn đàn văn học và báo chí nói riêng, cho đất nước và xã hội từ năm 1975 đến nay nói chung.

Tác giả Phan Cự Đệ khi đề cập đến mảng phóng sự sau 1975 trong công trình *Văn học Việt Nam thế kỷ XX* có nhận định rằng: “Sau 1975 và nhất là những năm bước vào thời kỳ Đổi mới, thể ký tiếp tục thể hiện vai trò của mình trong việc tiếp cận hiện thực cuộc sống đầy bức xúc của thời hậu chiến một cách nhanh nhạy và sắc bén. Đáp ứng nhu cầu nhận thức lại thực tại, chống tiêu cực, nhìn thẳng vào sự thật với cảm hứng phê phán, từ sau đổi mới, hàng loạt bài ký, phóng sự ra đời, thu hút sự chú ý của công chúng: *Cái đêm hôm ấy đêm gì* (Phùng Gia Lộc), *Lời khai của bị can* (Trần Huy Quang),...” [7, tr.411]. Qua ý kiến trên, Phan Cự Đệ nhằm nhấn mạnh đến bước phát triển nổi trội về số lượng cùng với chức năng ưu trội của thể loại phóng sự đã chinh phục, đáp ứng được trọn vẹn “nhu cầu của công chúng”.

Cùng đứng trên khía cạnh công nhận sự trưởng thành của thể loại này thông qua sự góp mặt của nhiều tác giả với hàng loạt tác phẩm xuất hiện đem lại hiệu ứng tích cực cho xã hội nhưng Nguyễn Ngọc qua bài viết *Văn xuôi Việt Nam hiện nay - logic quanh con người của các thể loại, những vấn đề đang đặt ra và triển vọng triển vọng* được in trong công trình *Văn học Việt Nam sau 1975, những vấn đề nghiên cứu và giảng dạy* còn nhấn mạnh thêm

nét đặc sắc riêng và tác dụng của phóng sự đối với đời sống văn học trong thời kỳ này cụ thể như sau: “Trên báo *Văn nghệ* bấy giờ xuất hiện một loạt những phóng sự viết về những thực trạng khác nhau trong xã hội, đặc biệt là ở nông thôn... Nay văn học lại tìm đến thể loại phóng sự bị bỏ quên từ lâu... Phóng sự cho phép họ nhanh chóng tiếp cận hiện thực mới, không bị sự cản trở của “hàng rào” văn chương, và cũng chính từ đó mò tìm ra, trui rèn nên, tự tạo nên ngôn ngữ nghệ thuật mới của mình. Một loạt phóng sự đăng trên báo *Văn nghệ* gây tiếng vang lớn: *Lời khai của bị can*, *Người biết làm giàu*,... của Trần Huy Quang, *Người đàn bà quý* của Xuân Ba, *Tiếng kêu cứu của một vùng văn hóa* của Võ Văn Trực, *Đêm trắng* của Hoàng Hữu Các, *Cái đêm hôm ấy đêm gì* của Phùng Gia Lộc,... làm xôn xao dư luận và lập tức kéo công chúng quay trở lại với văn học. Chính thể loại phóng sự được khôi phục một cách hiệu quả đó làm cho văn học, chỉ trong một thời gian ngắn, đầy ứ hiện thực xã hội mới mà trước đó nó rất nghèo nàn...” [12, tr.171-172]. Theo tác giả thì thể loại phóng sự đã “tạo nên ngôn ngữ nghệ thuật của mình” và giúp văn học đa dạng hóa bức tranh “hiện thực xã hội”. Cũng trên lập trường cổ vũ cho thể loại văn báo này, Nguyên Ngọc tiếp tục phát hiện mặt đóng góp tích cực của phóng sự: “Quả thật không thể không nói đến tác dụng tích cực của báo chí, đặc biệt của thể loại phóng sự, được khôi phục một cách đúng lúc vào thời điểm đó đã thật sự góp phần không nhỏ tạo nên chuyển động xã hội quan trọng nhất của đất nước kể từ sau 1975”. Không chỉ đóng góp, bổ sung giúp bức tranh văn học thêm đầy đặn, phong phú hơn mà thể loại phóng sự còn tạo nên chuyển động ở tầm cao hơn là “tạo nên chuyển động xã hội quan trọng nhất của đất nước kể từ sau 1975”.

Riêng với La Khắc Hòa khi có khoảng thời gian lùi lại và xem xét thì trong bài viết *Nhìn lại bước đi - lắng nghe những tiếng đời mới* ông cho rằng: “Thể phóng sự sau nhiều năm vắng bóng, nay lại lên tiếng làm xôn xao dư luận.



*Những Tiếng đất* của Hoàng Hữu Các, *Người đàn bà quý* của Xuân Ba, *Cái đêm hôm ấy đêm gì* của Phùng Gia lộc, *Lời khai của bị can* của Trần Huy Quang,... chắc chắn sẽ sống mãi trong ký ức người đọc” [12, tr.58] và “đây là những thiên phóng sự đầy ắp sự thật đời sống, làm chấn động dư luận” [12, tr.64], với cách nhìn nhận này tác giả có sự so sánh với giai đoạn trước là “thể phóng sự sau nhiều năm vắng bóng” để hướng đến khẳng định những tác phẩm phóng sự nổi trội của giai đoạn này là “những thiên phóng sự đầy ắp sự thật đời sống, làm chấn động dư luận”.

Với Trần Thị Trâm trong bài bàn về *Báo chí và cuộc hành trình đổi mới văn học cuối thế kỷ XIX* lại lưu tâm đến tác động của phóng sự đối với những chuyển biến quan trọng của văn học khi có nhận xét rằng: “Công cuộc đổi mới văn học do Đảng Cộng sản Việt Nam phát động cuối thế kỷ XX, có lẽ cũng được bắt đầu từ hàng trăm tác phẩm kí in trên báo chí và tiêu biểu là những phóng sự đăng trên báo *Văn nghệ* như: *Cái đêm hôm ấy đêm gì* (Phùng Gia Lộc, báo *Văn nghệ*, 1986), *Người đàn bà quý* (Xuân Ba, báo *Văn nghệ*, 1988), *Vua Lốp* (Trần Huy Quang, báo *Văn nghệ*, 1986), *Lời khai của bị can* (Trần Huy Quang, báo *Văn nghệ*, 1987)” [12, tr.149], từ việc khảo sát vai trò của thể loại tác giả nhằm nhấn mạnh đến mối liên hệ giữa văn học và “tác phẩm kí in trên báo” trong quá trình phát triển.

Dương Xuân Sơn lại xem xét sự phát triển của thể loại phóng sự từ góc độ quan sát “mầm mống nảy sinh” được đề cập trong giáo trình *Các thể loại báo chí chính luận nghệ thuật* như sau: “Từ sau Đại hội Đảng lần thứ VI (1986), chủ trương mở cửa và chính sách đổi mới, dân chủ hóa đời sống chính trị, coi báo chí như một sản phẩm văn hóa đặc biệt, xóa bỏ bao cấp đối với các hoạt động của báo chí đã tạo điều kiện nảy mầm cho những cây phóng sự mới như Huỳnh Dũng Nhân, Vĩnh Quyền (báo *Lao động*), Xuân Ba, Mạnh Việt (báo *Tiền phong*), Minh Tuấn (báo *Đại đoàn kết*),... cùng với 11.000 nhà báo Việt

Nam, họ đã mang đến cho công chúng những thiên phóng sự lớn, thực sự có giá trị, đáp ứng được nhu cầu thông tin ngày càng lớn của công chúng” [25, tr.35]. Qua đó, ta thấy nguyên nhân thúc đẩy sự phát triển vượt bậc số lượng tác phẩm phóng sự qua một lực lượng cầm bút hùng hậu đã làm hài lòng công chúng là bắt nguồn từ Đại hội Đảng lần thứ VI (1986) với nhiều chủ trương đổi mới, tiên bộ song song với việc xem báo chí là một trong những công cụ quan trọng để hoàn thành sứ mệnh đổi mới của đất nước trong lúc bấy giờ.

Từ năm 1975 đến nay, trải qua chặng đường hơn 30 năm, với sự góp mặt đông đảo của người sáng tác lẫn giới nghiên cứu luận bàn, đánh giá về thể loại đã chứng tỏ được sức sống bền bỉ và tác động tích cực của phóng sự đối với xã hội. Trên cơ sở tiếp nhận những ý kiến trên, đề tài tập trung đi sâu khai thác vấn đề nội dung và một số đặc điểm nghệ thuật chủ yếu của thể loại phóng sự Việt Nam giai đoạn từ 1975 đến nay.

### **3. Đối tượng, phạm vi nghiên cứu**

Với đề tài “*Đặc điểm phóng sự Việt Nam từ sau 1975 đến nay (qua một số tác giả tiêu biểu)*” người viết sẽ tập trung khảo sát trực tiếp trên những tác phẩm phóng sự của những nhà văn, nhà báo tiêu biểu đã được xuất bản từ 1975 đến nay.

Trong quá trình khảo sát, đề tài được nghiên cứu trên cơ sở chọn lọc những phóng sự tiêu biểu trong 11 tập phóng sự lần lượt của những tác giả sau: *Tiếng kêu của con chim gõ kiến* (Trúc Chi – Công Thắng, NXB Hội Văn học Nghệ thuật Phú Khánh, 1989), *Phóng sự tuyển* Trần Huy Quang (NXB Văn học, 11/1995), *Sự đời* (Vũ Hữu Sự, NXB Lao Động, 8/1996), *Bút ký – Phóng sự được giải* năm 1996 – 1997 (Tuần báo Văn nghệ, NXB Hội Nhà văn, 1997) *Chuyện đời thường mà không thường* (Vũ Hữu Sự, NXB Công an Nhân dân, 1998), *Ấn tét trong rừng chó sói* (Huỳnh Dũng Nhân, NXB Lao động, 4/1995), *Kính thừa osin* (Huỳnh Dũng Nhân, NXB Thông tấn, 2012),